

Tìm hiểu công tác xây dựng đảng ở Quảng-bình trong bốn năm chống chiến tranh phá hoại

ĐẶNG NGUYỄN

Giặc Mỹ ngông cuồng, điên dại, ý vào sự giàu có của mình, tưởng có thể đem máy bay hiện đại, hạm đội khổng lồ, đại bác hạng nặng ngày đêm trút bom đạn lên khắp miền Bắc nước ta thì có thể đè bẹp được ý chí chiến đấu của nhân dân ta, tàn phá nền kinh tế của ta, ngăn cản không cho nhân dân ta làm nghĩa vụ đối với đồng bào miền Nam ruột thịt. Nhưng chúng đã lầm to và thất bại thảm hại.

Thực tiễn của cuộc chiến tranh diễn ra vô cùng chua cay đối với giặc Mỹ. Chính những nơi chúng định hủy diệt lại là những nơi in sâu nhất dấu vết thất bại nặng nề thảm hại của chúng, nơi phát cao ngọn cờ chiến thắng vẻ vang của Đảng, của dân tộc, nơi nhân dân ta, Đảng ta lớn lên nhanh chóng, vượt bậc về mọi mặt

Cùng với Vĩnh-linh, Quảng-bình là tuyến lửa của miền Bắc trong cuộc chiến đấu ác liệt chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Trên mảnh đất “cán song” dài và hẹp, 40 vạn nhân dân Quảng-bình, qua bốn năm chiến đấu chống Mỹ, đã phải chịu trên sáu vạn lần đánh phá của máy bay, tàu chiến mỹ, với hàng chục vạn tấn bom đạn. Không có thôn xóm nào không bị tàn phá. Nhiều nơi bị san phẳng, không nhận ra được dấu vết của làng mạc, đồi bãi trước chiến tranh. Có nơi bình quân một hộ phải chịu đựng tới 100 quả bom.

Nhưng nhân dân Quảng-bình anh Hùng đã chiến thắng rất vẻ vang, được Quốc hội tặng thưởng một huân chương Độc lập hạng nhất, hai huân chương Độc lập hạng nhì và hàng trăm huân chương quân công; được Bác Hồ gửi thư khen bốn lần. Bảy đơn vị và 11 người được Quốc hội tuyên dương là anh hùng.

Trên các mặt trận chiến đấu, sản xuất, xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, bảo vệ trị an, giữ vững mạch máu giao thông, bảo đảm nhiệm vụ vận tải,... Quảng-bình đều hu được những thành tích lớn, có mặt xuất sắc. Song điều mà nhân dân Quảng-bình tự hào hơn cả là trong hoàn cảnh bốn năm chiến đấu hết sức gian khổ, ác liệt, mặt đối mặt với quân thù rất nham hiểm và tàn bạo, họ đã luôn luôn gương cao ngọn cờ chống Mỹ, cứu nước, và bằng thực tế chiến đấu, sản xuất, tổ chức đời sống của mình, chứng minh một cách hùng hồn tính đúng đắn, sức sáng tạo của Đường lối của Đảng. Đảng bộ và nhân dân Quảng-bình coi hai thắng lợi sau đây là cơ bản nhất, to lớn nhất: Đảng bộ trưởng thành, vững mạnh lên một bước mới; Đảng và quần chúng gắn bó chặt chẽ hơn bao giờ hết, quần chúng tin tưởng tuyệt đối ở Đảng, Đảng dựa chắc và phát huy đến mức khá cao sức mạnh to lớn của quần chúng. Ở Quảng-bình, thật sự đã có một cao trào cách mạng của quần chúng và đã có những Đảng bộ khá kiên cường.

Vì sao Đảng bộ Quảng-bình đã giành được những thắng lợi cơ bản trên? Từ Quảng-bình, chúng ta có thể rút ra được những kinh nghiệm chủ yếu gì về mặt xây dựng Đảng trong một hoàn cảnh chiến đấu rất khắt khe và ác liệt. Dưới đây là những suy nghĩ của chúng tôi.

GIỮ VỮNG ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, XÁC ĐỊNH RÕ RÀNG CỤ THỂ MỤC TIÊU NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRÊN TINH THẦN CÁCH MẠNG TIẾN CÔNG LIÊN TỤC

Đảng Bộ Quảng-bình thường giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh nhận rõ ràng: thắng lợi của Quảng-bình trước hết là thắng lợi của đường lối chống Mỹ cứu nước của Đảng; sở dĩ đảng bộ Quảng-bình không bị suy yếu, trái lại, ngày càng củng cố vững mạnh hơn qua sự thử thách nghiêm trọng của chiến tranh, trước hết là vì đảng bộ luôn luôn quan tâm đến việc giữ vững và quán triệt trong toàn đảng bộ đường lối và quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của Đảng, xác định rõ ràng,

nhiệm vụ cụ thể chính trị của địa phương qua từng thời kỳ chiến đấu. Nhận thức và kết luận đó hoàn toàn đúng. Đối với riêng một đảng bộ cũng như đối với toàn Đảng, điều quyết định trước hết để đảng bộ đó vươn lên là có đường lối, phương hướng chính trị đúng làm cơ sở cho mọi hoạt động khác phát triển đúng hướng. Đó cũng là yêu cầu trước tiên phải giải quyết khi thực hành phương châm: “ gắn công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ chính trị”

Tìm hiểu các đảng bộ lãnh đạo chiến đấu và sản xuất giỏi ở Quảng Bình, chúng ta thấy rất rõ điều trên. Đảng bộ xã Nhiệm vụ, ngay từ ngày đầu chiến đấu, sau khi được học tập Nghị quyết các Hội nghị Trung Ương lần thứ 11, lần thứ 12 và nhận rõ vị trí xung yếu của mình, đã hạ quyết tâm: “ Dù chi còn cát trắng, vẫn kiên quyết đánh Mỹ đến cùng”, đồng thời đề ra các nhiệm vụ, kế hoạch biện pháp cụ thể tổ chức và lãnh đạo quần chúng. Nhờ đó, mặc dù bị địch đánh phá ác liệt nhất, tính ra mỗi nhà phải chịu trên 100 quả bom, những dưới sự lãnh đạo của đảng bộ, nhân dân ở đây, qua bốn năm, vẫn bám làng chiến đấu, bám biển sản xuất, lập được nhiều thành tích xuất sắc; đảng bộ thì lớn lên rõ rệt. Ngược lại, cũng có một số ít đảng bộ cơ sở trong những ngày đầu chiến đấu hoặc khi mới bước vào thời kỳ ác liệt, đã có lúc không đứng vững được ở vị trí lãnh đạo, do dao động lùi bước bom đạn địch. Chỉ sau khi củng cố được quyết tâm chiến đấu, kiên định đường lối của Đảng, định rõ nhiệm vụ của mình, các đảng bộ đó mới từng bước tiến lên vững chắc.

Đường lối chống Mỹ cứu nước của Đảng là đường lối cách mạng triệt để, thể hiện quyết tâm ý chí sắt đá của nhân dân ra là quyết đánh thắng giặc Mỹ xâm lược trong bất kỳ tình huống nào, quyết tâm giữ vững và phát triển sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc trong hoàn cảnh chiến tranh. Giữ vững và quán triệt đường lối đó là phải giữ vững và không ngừng nâng cao tinh thần cách mạng tiến công mạnh mẽ, tinh thần cơ bản của đường lối của Đảng. Mọi sự dao động về đường lối đều bắt nguồn từ sự

giảm sút về tinh thần này. Ngược lại, biết nêu cao tinh thần này thì sẽ vượt qua mọi thử thách nghiêm trọng và ác liệt, thực hiện đường lối của Đảng một cách triệt để và sáng tạo. Kinh nghiệm của Quảng-bình đã chỉ rõ như thế.

Ở Quảng-bình không phải không có những cuộc đấu tranh về vấn đề giữ vững và quan triệt đường lối chống mỹ, cứu nước của Đảng, như đấu tranh để giải quyết các vấn đề: Quan hệ giữa đánh địch và bảo vệ dân? chờ địch hay tìm địch mà đánh? bảo đảm làm đủ hay bỏ bớt diện tích trồng cây ở những nơi địch đánh phá ác liệt? thực hiện kỹ thuật thâm canh hay chỉ cốt trông đủ diện tích? bám hay không bám làng, bám biển, bám mặt đường, cầu phà?vv.. Thực chất của các cuộc đấu tranh này là giải quyết vấn đề dám hay không dám tiến công thẳng vào quân thù và những khó khăn, nguy hiểm nhất, tức là đấu tranh giữa tư tưởng tích cực tiến công và tư tưởng do dự, lùi bước. Khi tư tưởng trước được đề cao thì mọi vấn đề sẽ phát triển theo phương hướng đường lối của Đảng.

Đảng bộ Quảng-bình không bao giờ coi thỏa mãn, trái lại, đã chú trọng bồi dưỡng cho toàn đảng bộ có tinh thần cách mạng tiến công liên tục, mạnh mẽ, mỗi bước mỗi cao hơn và những lúc, những nơi gay go, ác liệt nhất là những lúc, những nơi được chú ý nhiều nhất việc cổ vũ, phát huy tinh thần trên. Khi chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, khó khăn lúc đó là mùa màng bị thiệt hại nặng (mất tới 70% sản lượng), tư tưởng bi quan nảy nở. Đảng bộ Quảng-bình đã khẳng định những thành quả to lớn của cách mạng sau 10 năm giải phóng và nêu cao quyết tâm bảo vệ những thành quả đó, cảnh giác sẵn sàng và kiên quyết đánh địch. Cuộc chiến đấu mới rộng, bên cạnh những biểu hiện tích cực nổi lên một cách phổ biến, những tư tưởng chùn bước cũng phải bộc lộ rõ. Yêu cầu phải giải quyết và đã được giải quyết lúc này là: Mặc dù địch đánh rộng ra, vẫn đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và giữ vững quy mô to lớn của các hợp tác xã, tự hạn chế bớt những thứ tiêu dùng

không cần thiết để lấy máy móc, thiết bị về xây dựng các xí nghiệp công nghiệp địa phương. Thời gian địch bắt đầu đánh phá ác liệt, có tính chất hủy diệt, khẩu hiệu được nêu cao là: Kiên quyết “bám làng mà chiến đấu, lấp hố bom mà sản xuất, bám đồng ruộng mà thâm canh”, chống mọi biểu hiện hoang mang dao động, chạy trốn. Những năm sau cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt hơn, tinh thần cách mạng tiến công được nâng lên một bước mới. Mọi người được chuẩn bị phải kiên quyết giữ vững vị trí chiến đấu, sẵn sàng xả thân cứu nước, nếu cần có thể hy sinh để giành thắng lợi cho cả tỉnh, cả nước, cho miền Nam và Trị-thiên ruột thịt.

Có thể kết luận được rằng, chính nhờ biết nêu cao tinh thần cách mạng tiến công liên tục, chống mọi biểu hiện hữu khuynh tiêu cực là chủ yếu, đồng thời chống chủ quan, mất cảnh giác đảng bộ Quảng-bình đã gương cao được ngọn cờ chống Mỹ, cứu nước của Đảng ở một nơi chiến đấu ác liệt. Gắn liền với vấn đề đó là việc xác định vị trí, trách nhiệm cụ thể địa phương làm cơ sở cho việc xác định rõ ràng, cụ thể nhiệm vụ chính trị của đảng bộ. Về mặt này đảng bộ Quảng-bình không phải làm một lần mà đã coi là đủ; trái lại, mỗi bước mỗi nâng cao lên, tùy theo tình hình phát triển của cuộc chiến tranh. Trước ngày địch bắt đầu đánh phá Quảng-bình, do nhận rõ tình mình cùng với Vĩnh-linh đứng ở vị trí tiền tiêu của miền Bắc, giáp liền với miền Nam còn do Mỹ-Ngụy chiếm đóng, sẽ phải chịu đựng trước hết những thử thách do địch gây ra, đảng bộ Quảng-bình đã sớm đề ra các nhiệm vụ chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu như chống biệt kích, chống khiêu khích của địch ở dọc bờ biển và xây dựng lực lượng, củng cố cơ sở ở các vùng xung yếu. Chiến tranh xảy ra, với nhận thức Quảng-bình là tuyến đầu của miền Bắc, hậu phương trực tiếp của miền Nam, các đồng chí đã nhấn mạnh nhiệm vụ chiến đấu, đồng thời đẩy mạnh sản xuất, phát triển nông nghiệp và xây dựng một số khá lớn cơ sở công nghiệp địa phương với ý thức giải quyết tốt vấn đề hậu cần tại

chỗ và làm tròn nghĩa vụ đối với miền Nam và Trị-thiên ruột thịt. Khi cuộc chiến đấu bước vào thời kỳ ác liệt nhất, đảng bộ và nhân dân Quảng-bình đã được chuẩn bị tinh thần và nhiệm vụ chồng trả với mọi thử thách nghiêm trọng nhất của mọi tình huống chiến tranh “Quảng-bình quyết đập tan mọi hành động liêu lĩnh, điên cuồng của giặc Mỹ xâm lược và sẵn sàng gánh lấy những hy sinh to lớn nhất để giành thắng lợi cho miền Nam, cho cả nước”. Vì lúc này, Quảng-bình càng thấy sâu sắc hơn vị trí và trách nhiệm to lớn của mình là đầu cầu của miền Nam đang nổi dậy đánh to, thắng lớn.

Một điều đáng lưu ý là trong khi thường xuyên quan tâm giáo dục cho toàn đảng bộ và nhân dân nhận rõ vị trí và trách nhiệm của tỉnh mình, huyện mình, xã mình, đơn vị và các nhân mình, đảng bộ Quảng-bình đã xây dựng được một nền nếp suy nghĩ tốt: chẳng những xác định rõ vị trí và trách nhiệm nặng nề, to lớn mà còn luôn luôn tự hào được đứng ở vị trí và được gánh vác trách nhiệm đó. Cho nên, mỗi người, mỗi đơn vị đứng trước những thử thách rất nghiêm trọng của chiến tranh đã không bi quan, tiêu cực, mà luôn luôn tìm ra cách đóng góp nhiều nhất của mình cho chiến thắng chung của cả nước.

Ở Quảng-bình, đường lối và tư tưởng đánh Mỹ, thắng Mỹ của Đảng được thấm sâu tới từng đảng viên, từng người dân và trở thành tình cảm thật sự của họ. Nhờ đó nó có sức mạnh động viên rất lớn. Được như vậy là vì đảng bộ Quảng-bình, khi vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng để định ra phương hướng nhiệm vụ chính trị của địa phương, đã biết cụ thể hóa và khẩu hiệu hóa, ca dao hóa các nhiệm vụ đó, khiến cho đảng viên và quần chúng dễ nhớ, thấm sâu, nhìn rõ mục tiêu mà hành động. Khi nhấn mạnh yêu cầu đẩy mạnh sản xuất, chỉ rõ nhiệm vụ hậu cần tại chỗ, các đồng chí nêu: “Một ki-lô-gam gạo đem từ ngoài Bắc vào”. Khẩu hiệu “Bám làng mà chiến đấu, lấp hố bom mà sản xuất, bám đồng ruộng mà thâm canh” chỉ rõ nhiệm vụ và quyết tâm chiến đấu và sản xuất của

các xã trước thử thách của thời kỳ chiến đấu ác liệt. “Xe không qua, nhà không tiếc” là quyết tâm và hành động đến mức có thể đập tường, dỡ nhà để lắp hố bom cho xe qua, làm nhiệm vụ bảo đảm giao thông, như xã V đã dũng cảm hành động. Muốn bám làng, muốn trụ đợ để chiến đấu, không lùi bước trước mọi thử thách của bom đạn địch thì nhiệm vụ xây dựng hệ thống hầm, hào được đặt lên hàng đầu với khẩu hiệu:”Nhà chi che nắng, che mưa, những hầm hào thì che xương che máu”. “Đảng, dân, hầm, hợp” là sự tổng kết chỉ rõ những yếu tố cơ bản để bảo đảm và duy trì cuộc chiến đấu thắng lợi. Nhiệm vụ và yêu cầu giáo dục phẩm chất sống trong sạch lành mạnh khi tình hình đòi hỏi, được nêu ra dưới khẩu hiệu: “cho không lấy, thấy không xin, của công giữ gìn, của rơi trả lại”,v.v..

Chẳng những tỉnh, huyện làm được như vậy, mà chiều chi bộ, đảng bộ cơ sở cũng nêu ra ra những khẩu hiệu chỉ rõ nhiệm vụ cụ thể của mình “ Đứt dây như đứt ruột, gãy cột như gãy xương”, đó là sự xác định nhiệm vụ chính trị của chi bộ đường dây bưu điện –truyền thanh trong chiến đấu ác liệt. Hoặc chi bộ đại đội thanh niên xung phong 759 xác định nhiệm vụ chính trị của mình với nhận thức: “ Đứt mạch đường như trái tim mình ngừng đập” và chỉ ra phương hướng hành động đầy dũng khí cách mạng tiến công: “Địch đánh rừng già thì ra rừng non, địch đánh rừng non thì ra đồi trọc, địch đánh đồi trọc thì ra mặt đường”,v.v....

Trên đây là những nét chủ yếu trong tình kinh nghiệm của Quảng bình về mặt đấu tranh giữ vững và quán triệt đường lối của Đảng, xác định nhiệm vụ chính trị của đảng bộ. Trên cơ sở giải quyết tốt những vấn đề cơ bản này, các mặt công tác xây dựng Đảng đã phát triển thuận lợi.

II -LIÊN TỤC PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG GẮN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VỚI PHONG TRÀO QUẦN CHÚNG

Xây dựng Đảng trước hết là xây dựng phương hướng, nhiệm vụ chính trị chính xác. Song như thế chưa đủ, mà phải tổ chức lực lượng, biến phương hướng, nhiệm vụ đó thành hành động thực tế của đảng viên và quần

chúng và thông qua hành động, từng bước nâng cao tư tưởng và kiện toàn tổ chức của Đảng. Việc phát động quần chúng, đưa quần chúng ra hành động thực hiện nhiệm vụ của Đảng và gắn liền với quá trình đó, kiện toàn tổ chức Đảng về mọi mặt là yêu cầu, là nội dung và phương châm rất quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Không thể xây dựng Đảng vững mạnh, nếu không có một phong trào quần chúng giác ngộ cao, cách mạng triệt để. Ngược lại, cán bộ, đảng viên không giác ngộ cao, có tinh thần cách mạng triệt để thì không thể phát động và lãnh đạo được phong trào quần chúng cách mạng triệt để.

Đảng bộ Quảng-bình đã thành công trong việc phát động một phong trào quần chúng sâu rộng quyết tâm chiến đấu cho thắng lợi của đường lối chống Mỹ cứu nước của Đảng và phương hướng nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đó là lực lượng vật chất quyết định đánh thắng một tên đế quốc đầu sỏ có tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh là đế quốc Mỹ.

Trong quá trình liên tục phát động quần chúng như trên, đảng bộ Quảng-bình đã biết kết hợp chặt chẽ việc giáo dục và phát động tư tưởng quần chúng với những công tác tổ chức cụ thể để đưa quần chúng vào hành động. Phong trào cách mạng ở Quảng-bình phát triển cao, liên tục, mạnh mẽ là do đảng bộ Quảng-bình có nghệ thuật giỏi về phát động tư tưởng, đồng thời biết tổ chức hành động.

Về mặt giáo dục và phát động tư tưởng quần chúng, Quảng-bình đã làm tốt việc thực hiện các nhiệm vụ trước mắt. Các đồng chí đã lấy việc bồi dưỡng và phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng làm nền tảng giáo dục, phát động tư tưởng quần chúng và coi đó là mục tiêu xây dựng những con người của Quảng-bình, song việc bồi dưỡng chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho quần chúng ở đây không phải là một cách trừu tượng, chung chung, mà là gắn với những yêu cầu cụ thể về chiến đấu, sản xuất, thông qua việc học tập, noi gương những đơn vị, những con người dũng cảm, kiên cường xuất hiện trong phong trào thi đua “hai giỏi”. Những

tâm gương ngời sáng chủ nghĩa anh hùng cách mạng như Nguyễn Viết Xuân, bà mẹ Suốt, Trần Thị Lý, Đinh Thị Thu Nga, Nguyễn Thị Kim Huệ, 10 cô gái Quảng-bình, đồng chí Xảo, đồng chí Phùng, đơn vị thanh niên xung phong 759, C2 bộ đội pháo cao xạ Cẩm Ly, đồn công an Cha Lo, các xã N,Q,Đ,T,v.v...là những bài học thực tế, sinh động có giá trị bồi dưỡng giáo dục rất sâu sắc quần chúng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng và có tác dụng mạnh mẽ phát động tư tưởng họ. Thông qua học tập những gương đó, quần chúng giác ngộ sâu sắc thế nào là chủ nghĩa anh hùng cách mạng và cụ thể trước mắt mình phải làm gì để thể hiện được chủ nghĩa anh hùng đó.

Ở Quảng-bình, việc bồi dưỡng chủ nghĩa anh hùng cách mạng đã đi vào tình cảm đời sống hằng ngày của quần chúng. Lòng căm thù địch mà quần chúng nung nấu không phải chỉ là những nhận thức chung chung mà được ghi sâu qua những tội ác dã man của giặc Mỹ gây ra đối với xóm làng, bà con và những người ruột thịt họ. Ngọn lửa nhiệt tình yêu nước đốt cháy trong lòng họ được nẩy nở từ tình cảm sâu sắc của họ đối với quê hương, đồng ruộng, khúc sông, mặt biển và tình cảm đặc biệt đối với cuộc sống và chiến đấu hằng ngày của những người anh em ruột thịt Trĩ thiên và miền Nam anh hùng. Lòng thiết tha chế độ xã hội chủ nghĩa và ý chí kiên quyết bảo vệ chế độ đó chính là xuất phát từ những nhận thức sâu sắc về sự đổi mới rõ rệt của đời sống hiện nay do chế độ mới mang lại. Ý thức gắn bó với chế độ sản xuất tập thể và sự gửi gắm cả đời sống của mình vào quan hệ tập thể đó, từ bữa ăn đến chiếc hầm, thậm chí nắm mồ của người thân đã hy sinh, được xây dựng từ thực tiễn của cuộc chiến đấu chứng minh rằng chỉ có sức mạnh của tập thể hợp tác xã mới đương đầu nổi với mọi thử thách của chiến tranh.

Chính do được dưỡng, giáo dục như trên, tư tưởng của quần chúng được phát động mạnh mẽ, tình cảm cách mạng của họ sâu sắc và có cơ sở

vững chắc, đã dẫn họ tới những hành động của chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Chủ nghĩa anh hùng cách mạng thể hiện phổ biến ở những người dân Quảng-bình còn do đảng bộ Quảng-bình làm khá tốt việc phát huy truyền thống cách mạng của Đảng, của quân chúng. Cái hay ở đây là không chỉ tinh, huyệu biết khai thác và phát huy mạnh mẽ những truyền thống tốt đẹp của tỉnh, của huyện mà các đảng bộ cơ sở, các chi bộ đều nhạy bén và làm tốt việc này. Vì vậy, những truyền thống đấu tranh cách mạng mà quân chúng tự hào, ra sức giữ gìn và phát huy nó không phải là cái gì xa xôi, mà rất gần gũi, trực tiếp hàng ngày đối với họ. Mỗi xã, mỗi hợp tác xã, mỗi đơn vị, thậm chí mỗi người, đều tìm thấy, nêu cao và tự hào về ruyền thống của địa phương, đơn vị và bản thân mình. Điều đó đã thôi thúc họ chiến đấu, sản xuất dũng cảm, kiên cường. Mặt khác, Quảngbình đã biết kết hợp giáo dục truyền thống ngày xưa (trong cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp) với truyền thống ngày nay (trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và chiến đấu chống Mỹ), chú trọng truyền thõngns hiện nay; kết hợp giáo dục truyền thống của dân tộc, của miền nam, của Trị-thiên ruột thịt với truyền thống của địa phương, chú trọng truyền thống của địa phương.

Trên đây là những nét chủ yếu về giáo dục và phát động tư tưởng quân chúng. Gắn liền với tư tưởng, các công tác tổ chức cụ thể đã được coi trọng. Viện động viên quân chúng dũng cảm chiến đấu bắn rơi nhiều máy bay địch đã được gắn liền với việc tổ chức tốt các lực lượng chiến đấu và chỉ đạo tốt các lực lượng này. Khi đảng bộ Võ-ninh hạ quyết tâm với lực lượng dân quân gái có thể bắn rơi máy bay phản lực Mỹ, các đồng chí đã tổ chức và huấn luyện tốt trung đội dân quân gái trẻ, trang bị súng 12.7mi-limet, động viên các đoàn thể xây dựng trận địa và phát động toàn xã săn sóc, giúp đỡ trung đội này, coi quyết tâm trên là quyết tâm của cả xã. Kết quả là máy bay F4H của Mỹ đã bị bắn rơi phoi xác ngay gần trận địa sau năm ngày trung đội này ra quân.

Địch đánh ác liệt có tính chất hủy diệt, việc động viên quần chúng quyết tâm bám làng mà chiến đấu, lắp hố bom mìn sản xuất bám đồng ruộng mà thâm canh đã đi liền với việc xây dựng hệ thống hầm, hào kiên cố. Những công sức, vật liệu bỏ ra làm hầm hào tốn phí rất lớn. Vấn đề này đã được giải quyết bằng các chính sách, chế độ cụ thể thích hợp và tổ chức những lực lượng chuyên trách kết hợp với động viên mỗi nhà phát huy tính tích cực tự mình chủ động lo liệu lấy.

Ở những nơi chiến đấu rất ác liệt, có mật độ số dân dày đặc như nhiều xã miền biển, việc phát động quần chúng quyết tâm “bám làng, bám biển”, ngoài công tác xây dựng hầm hào kiên cố, còn phải giải quyết được việc dàn mỏng mật độ dân số. Và chỉ có thể làm được việc này khi công tác tổ chức đời sống ở nơi quê hương mới được tiến hành tốt với sự lãnh đạo chặt chẽ, trình độ tổ chức cao, có các chế độ, chính sách cụ thể, đúng đắn.

Kinh nghiệm của Quảng-bình còn chỉ rõ là muốn có một phong trào quần chúng phát triển liên tục, mạnh mẽ thì phải tập hợp quần chúng thành một phong trào có tổ chức, có chỉ đạo, duy trì liên tục và đẩy phong trào đó lên mỗi bước mỗi cao hơn. Phong trào thi đua “hai giỏi” được đề ra, duy trì và phát triển trên ý nghĩa đó.

Đặc điểm của phong trào thi đua “hai giỏi” là có tính quần chúng rất rộng rãi, động viên được tất cả mọi người tham gia từ thanh niên nam nữ đến các cụ già, các em nhỏ, từ quần chúng tích cực đến những người chậm tiến, từ những người không tin ngưỡng đến quần chúng có đạo... Đó là vì nội dung phong trào vừa đáp ứng đúng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị, giải đáp trúng những vấn đề trung tâm trước mắt, vừa phù hợp với sự suy nghĩ hành động hàng ngày của đông đảo quần chúng.

Quần chúng không mong muốn gì hơn được thể hiện tinh thần cách mạng của mình trên các mặt chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, chấp hành chính sách và tổ chức đời sống tốt.

Phong trào “hai giỏi” đi sâu vào từng người thúc đẩy mỗi người có phương hướng phấn đấu, chương trình hành động cụ thể. Nhưng nó không chỉ động viên sự thi đua cá nhân mà kết hợp thi đua các nhân với thi đua tập thể, gắn các nhân với tập thể và lấy tập thể hỗ trợ các nhân. Cá nhân “hai giỏi” không thể tách khỏi gia đình “hai giỏi”. Hợp tác xã “hai giỏi” phải bao gồm những đội sản xuất “hai giỏi”, v.v...

Phong trào thi đua “hai giỏi” phát triển mỗi năm mỗi cao hơn không phải chỉ là ở số lượng người tham gia ngày càng đông mà còn ở chất lượng của nó ngày càng cao. Từ cá nhân “hai giỏi” tiến tới gia đình hai giỏi, từ chiến đấu, sản xuất giỏi đến chấp hành chính sách, tổ chức đời sống tốt, từ hăng hái dũng cảm làm tốt mọi nhiệm vụ đến sống trong sạch lành mạnh, v.v..

Kinh nghiệm phát động quần chúng ở Quảng-bình còn cho chúng ta thấy rằng: muốn có được phong trào quần chúng phát triển mạnh mẽ sâu rộng đều khắp liên tục, thì tổ chức đảng ở cơ sở, người trực tiếp giáo dục và phát động quần chúng phải được củng cố mạnh mẽ, nắm vững đường lối, nhiệm vụ của Đảng, có đội ngũ cốt cán lãnh đạo và đảng viên vững vàng đồng thời biết phát động quần chúng. Những nơi khi tập trung chỉ đạo phát động phong trào thì lên, những không triển khai và duy trì được phong trào lâu dài, chính là vì không có điều kiện này.

Trong việc bồi dưỡng năng lực làm công tác phát động quần chúng cho các chi bộ đảng bộ cơ sở, trước hết đảng bộ Quảng-bình coi trọng việc giáo dục cán bộ, đảng viên có lòng tin vững chắc vào đồng đảo quần chúng, đi đường lối quần chúng trong mọi công tác và thực hiện dân chủ với quần chúng. Các đồng chí đã phê phán nghiêm khắc những biểu hiện không tin và không dựa vào quần chúng như: thấy một số ít, thậm chí một bộ phận quần chúng nhất thời tỏ ra dao động trước tình hình địch bắn phá ác liệt, đã thiếu phân tích vội kết luận là họ lạc hậu, không thể phát

động được; hoặc không bàn bạc, dựa vào quần chúng để giải quyết các khó khăn, v.v...

Khẩu hiệu nổi tiếng: “Dễ nghìn lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong” của đảng bộ xã Nh nêu ra đã được coi là phương châm chung của toàn Đảng bộ. Gần đây, được sự hướng dẫn của tỉnh ủy, huyện ủy, nhiều đảng bộ cơ sở đang ra sức sửa chữa những vi phạm quyền làm chủ của quần chúng .

Nghệ thuật về phương pháp phát động quần chúng mà các chi bộ, đảng bộ cơ sở được bồi dưỡng và sử dụng khá thành thạo là cách giáo dục, phát động bằng người thật, việc thật và cách nêu ra những khẩu hiệu hành động hời thúc mạnh mẽ quần chúng. Ở Quảng-bình, tự các chi bộ, đảng bộ cơ sở có thể chủ động sáng tạo làm tốt các việc này. “Xe không qua, nhà không tiếc”, “xe chưa thông, không tiếc máu” là những khẩu hiệu được sáng tạo từ đảng bộ xã V. Ở nhiều xã và đơn vị, bất cứ một hành động dũng cảm, hi sinh nào đều được các đảng bộ kịp thời nêu gương để giáo dục, động viên quần chúng. Chính nhờ đó, việc phát hiện và nêu gương điển hình tốt của huyện, tỉnh nhanh, nhạy, kịp thời, phong phú.

Do những cố gắng trên, qua bốn năm chống Mỹ, cứu nước, đảng bộ Quảng-bình đã phát động được một phong trào quần chúng sâu rộng, mạnh mẽ, phát triển cao và liên tục. Đó là cơ sở rất tốt để phát triển, củng cố Đảng. Quá trình phát động phong trào quần chúng trên đây cũng đồng thời là quá trình thử thách và rèn luyện, nâng cao trình độ, năng lực, lãnh đạo của các tổ chức đảng. Mặt khác, thông qua phong trào quần chúng, những công tác cụ thể về xây dựng đảng được đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa về chất lượng. Không phải ngay từ đầu, đảng bộ Quảng-bình đã nhận thấy và có ý thức rõ rệt về mặt này. Tuy nhiên, khi phong trào mở rộng, vấn đề được đặt ra và giải quyết tốt.

Gắn với việc đẩy mạnh phong trào thi đua “hai giỏi”, đảng bộ Quảng-bình đã đề ra và thực hiện tương đối tốt chủ trương: mỗi đảng viên và tổ chức đảng ở cơ sở phải tự rèn luyện mình và gương mẫu, lãnh đạo phong trào thi đua “hai giỏi”, do quần chúng thường xuyên giám sát; tất cả mọi đảng viên đều phải trở thành chiến sỹ “hai giỏi” và chỉ sau khi được quần chúng thừa nhận đạt danh hiệu “hai giỏi” mới được chi bộ xem xét có đủ tiêu chuẩn đảng viên “bốn tốt” không; đẩy mạnh công tác phát triển Đảng nhằm vào những chiến sỹ “hai giỏi” ưu tú, chỉ kết nạp những người đủ tiêu chuẩn lựa chọn trong số chiến sỹ này; tất cả các chi bộ, tổ đảng đều phải tích cực lãnh đạo đưa đơn vị mình trở thành đơn vị “hai giỏi” và chỉ sau khi đạt yêu cầu đó mới được xem xét có đủ tiêu chuẩn chi bộ “bốn tốt” không; ra sức bồi dưỡng những người xuất sắc có đức, có tài trong hàng ngũ chiến sỹ “hai giỏi” để đào tạo, cất nhắc họ thành cán bộ”.

Gần đây, đảng bộ Quảng-bình đang mở rộng thực hiện động viên quần chúng tham gia ý kiến vào lựa chọn những đảng viên xứng đáng được cử vào chi ủy, đảng ủy xã. Kết quả thu được rất tốt.

Thực tế đã chứng tỏ kinh nghiệm gắn công tác xây dựng đảng với phong trào quần chúng, cụ thể với phong trào “hai giỏi” của quảng-bình, là một kinh nghiệm sáng tạo. Thực chất đây là biện pháp gắn công tác xây dựng Đảng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, với thực tiễn đấu tranh cách mạng của đảng viên và quần chúng. Nó làm cho công tác xây dựng Đảng có sức sống mãnh liệt, giàu tính chiến đấu, góp phần nâng cao tính giai cấp, tính tiên phong của Đảng.

Sở dĩ tỉnh Quảng-bình làm tương đối tốt việc gắn công tác xây dựng Đảng với phong trào quần chúng là vì: Trước hết, đảng bộ Quảng-bình đã phát động được một phong trào quần chúng sâu rộng, mạnh mẽ, tạo điều kiện đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, gắn công tác xây dựng Đảng với phong trào đó. Mà phát động được quần chúng lại là do tổ chức đảng, nhất

là các tổ chức cơ sở đảng đã được củng cố. mặt khác, lại phải nhận rõ, không phải cứ có phong trào quần chúng là tự khắc các công tác xây dựng đảng sẽ phát triển tốt. Trái lại, phải có ý thức chủ động và có chủ trương, biện pháp cụ thể thích hợp về xây dựng Đảng gắn liền với chủ trương, biện pháp phát động quần chúng. Lúc đầu, Quảng-bình không phải không có thiếu sót này, nhưng sau đã kịp thời bổ khuyết.

III. CÙNG CỐ TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VỮNG MẠNH, KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO NĂNG LỰC TỔ CHỨC, LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP

Một phong trào quần chúng phát triển cao nhất định phải gắn liền với một đảng bộ được củng cố. Bốn năm qua, tuy chưa phải đã đủ và còn có thiếu sót, nhưng đảng bộ Quảng-bình đã dành khá nhiều công sức để xây dựng, củng cố các tổ chức đảng, coi công tác này là yếu tố hàng đầu để dành thắng lợi trong chiến đấu, sản xuất và tổ chức đời sống.

Trước hết, các đồng chí tập trung sức xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng, vì nhận thức rằng: tổ chức cơ sở đảng là người cuối cùng tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; người trực tiếp hằng ngày với quần chúng, tổ chức, giáo dục và phát động quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Không thể có phong trào quần chúng mạnh, nếu không có tổ chức cơ sở đảng mạnh. Trong điều kiện chiến tranh, tình hình diễn biến hàng giờ. Điều đó đòi hỏi tổ chức đảng ở cơ sở phải rất vững vàng, chủ động, sáng tạo trước mọi tình huống khó khăn phức tạp xảy ra.

Quá trình coi trọng công tác xây dựng các tổ chức cơ sở đảng của đảng bộ Quảng-bình phải được kể từ vài năm trước chiến tranh. Trong những năm này, các đồng chí đặt lên hàng đầu việc củng cố các chi bộ thuộc vùng có vị trí xung yếu như vùng đồng bào theo đạo thiên chúa, miền biển và miền núi. Cuộc chiến đấu xảy ra, Tỉnh ủy và các huyện ủy, thông

qua tổng kết công tác lãnh đạo chiến đấu ở một số chi bộ, đã kịp thời bồi dưỡng cho các đảng bộ cơ sở nắm vững chủ trương, đường lối và những kinh nghiệm tổ chức chiến đấu và sản xuất. Giữa lúc cuộc chiến đấu bước vào thời kỳ ác liệt (1966), Tỉnh ủy đã kịp thời phát hiện và tổng kết những điển hình tốt, chỉ ra cho các đảng bộ cơ sở những phương hướng và kinh nghiệm cụ thể giữ vững vị trí lãnh đạo của mình trong chiến đấu, sản xuất và tổ chức đời sống; đồng thời, đề ra yêu cầu xây dựng chi bộ trở thành những “pháo đài thép”. Năm 1967, có hội nghị tổng kết cuộc vận động xây dựng chi bộ và đảng bộ cơ sở “bốn tốt” với yêu cầu nâng cao hơn một bước chất lượng lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng gắn với cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến quản lý kinh tế trong các công trường, nông trường, xí nghiệp. Tiếp sau đó là phong trào đi vào giải quyết huyện lỏi, đảng bộ xã lỏi, với biện pháp chủ yếu là phát động mạnh mẽ việc thực hành dân chủ trong đảng và dân chủ với quần chúng.

Trong việc xây dựng củng cố các tổ chức cơ sở đảng, Tỉnh ủy Quảng-bình đã phát huy khá tốt tính chủ động của mình. Khi có những vấn đề mới hoặc tình hình mới, các đồng chí trực tiếp đi sâu nghiên cứu tổng kết, rút ra kết luận chỉ đạo chung các cơ sở. Đối với những vấn đề khó, Tỉnh ủy trực tiếp ra tay làm để lấy kinh nghiệm và nêu gương tốt. Tuy nhiên, các đồng chí không làm thay mà nâng cao trách nhiệm và trình độ cho các huyện ủy, giúp các huyện ủy nắm lấy và trực tiếp chỉ đạo các đảng bộ cơ sở. Một tác phong làm việc tốt đã dần dần hình thành: tỉnh, huyện học cơ sở để chỉ đạo cơ sở.

Tìm hiểu sự chú ý của Quảng-bình về mặt phương hướng, nội dung xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng, chúng ta thấy rõ ý nghĩa quyết định trước hết của việc giúp cho các tổ chức đó quán triệt ngày càng sâu và cao hơn đường lối, chủ trương của Đảng, giữ vững và không ngừng phát huy thế tiến công. Có điều kiện này, các đảng bộ cơ sở sẽ vững vàng trước

mọi tình thế, phát huy tính chủ động, sáng tạo và củng cố đội ngũ, vượt qua mọi khó khăn. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng ở vùng chiến đấu ác liệt mà không đi vào vấn đề này trước hết, coi đó là trung tâm hơn hết, chỉ đơn thuần chú ý những vấn đề về phương pháp hoặc về tổ chức tách khỏi vấn đề trên thì kết quả rất hạn chế.

Đảng bộ xã X nổi tiếng kiên cường, nhưng có một lúc vì dao động trước bom đạn địch, chủ trương cho dân dỡ nhà di chuyển đi nơi khác, kết quả là mất hướng phấn đấu, nội bộ lung củng, các mặt tiêu cực có cơ sở phát triển, khí thế quần chúng sụt kém hẳn. Biết tình hình này, tỉnh ủy và huyện ủy đã kịp thời giúp đảng bộ nắm vững lại đường lối, củng cố lại quyết tâm chiến đấu, tình hình đã nhanh chóng chuyển sang thế vững vàng, tiến lên mỗi bước mỗi cao hơn. Phong trào “ba như” được phát động năm 1966, và sau này việc giúp cho các đảng bộ chậm tiến phương hướng đi lên, điều chủ yếu cũng là giúp các đảng bộ cơ sở kiên trì đường lối, chủ trương của Đảng, nâng cao khí thế cách mạng tiến công, đồng thời học tập những kinh nghiệm hay về tổ chức và phương pháp chỉ đạo.

Đảng bộ quảng-bình còn quan tâm đến việc giúp cho các đảng bộ cơ sở nhận thức sâu sắc và quán triệt trong công tác lãnh đạo hằng ngày yêu cầu có tính nguyên tắc là giữ vững và không ngừng củng cố, tăng cường mối liên hệ chặt chẽ giữa Đảng và quần chúng. Đó là vì thực tiễn của cuộc chiến tranh ác liệt làm cho các đồng chí ngày càng nhận rõ ra rằng: chiến tranh làm cho quần chúng thêm gắn bó với Đảng, nhưng đồng thời cũng nảy ra nguy cơ Đảng tách xa quần chúng, khi tổ chức Đảng phạm sai lầm về đường lối, chủ trương, hoặc vin có có chiến tranh, bỏ qua việc chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng, hoặc dựa vào “mệnh lệnh thời chiến”, vứt bỏ phương pháp theo lối vận động, thuyết phục. Mặc những sai lầm đó, tổ chức cơ sở đảng sẽ không đóng được vai trò là cái cầu

nối liền giữa Đảng với quần chúng, người trực tiếp tổ chức, phát động quần chúng đứng lên thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng.

Một số đảng bộ cơ sở ở Quảng-bình đã có lúc phạm những sai lầm trên. Rút kinh nghiệm này, ngoài việc bồi dưỡng, giúp các tổ chức đảng ở cơ sở giữ vững và quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, đảng bộ Quảng-bình đã nghiêm khắc yêu cầu các đảng bộ cơ sở phải đặc biệt chăm lo đến đời sống và tính mạng của quần chúng, tuyệt đối không được vin có có chiến tranh và lợi dụng lòng tốt của quần chúng mà không đếm xỉa gì đến những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng và hợp lý của họ. Đồng thời, nhấn mạnh trong bất cứ hoàn cảnh nào, càng chiến đấu ác liệt, các tổ chức đảng, nhất là các đảng bộ cơ sở, càng phải kiên trì thực hiện tốt phương pháp công tác đi đường lối quần chúng, vận động, thuyết phục quần chúng, chống mệnh lệnh, độc đoán. Nghị quyết sau đây của đảng bộ xã C đã được nêu làm gương cho các đảng bộ cơ sở học tập: “Mọi công việc đều phải bàn bạc với quần chúng: không hợp được quần chúng thì đảng viên phải đến từng nhà quần chúng để hỏi ý kiến”. Gần đây, trong đợt chỉ đạo tập trung của cuộc vận động xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở “bốn tốt”, vấn đề thực hiện dân chủ với quần chúng, đảm bảo và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng đang là một trong những yêu cầu chủ yếu của việc kiện toàn tổ chức cơ sở đảng.

Kinh nghiệm xây dựng các tổ chức cơ sở Đảng của Quảng-bình còn làm sáng rõ thêm ý nghĩa then chốt của việc xây dựng đội ngũ cốt cán lãnh đạo ở cơ sở. Đảng bộ xã nói trên, khi mất phương hướng, phạm sai lầm về đường lối, chính là vì người lãnh đạo thiếu vững vàng. Đảng bộ xã H, khi đồng chí C còn làm bí thư, đã chủ trương không đánh địch để “bảo vệ” dân làng và kỷ luật đồng chí K vì đồng chí này đã cùng hai dân quân “nổ súng bắn máy bay địch, khiến cho chúng ném bom bừa bãi vào trong xã”. Hậu quả diễn ra là nội bộ lung củng, phong trào sản xuất, chiến đấu sepi hẳn.

Đến khi huyện ủy uốn nắn lại phương hướng, chủ trương và đưa đồng chí K lên làm bí thư, thì tình hình phát triển khác hẳn trước, theo chiều hướng ngày càng tốt.

Đảng bộ Quảng-bình đã lấy việc bồi dưỡng đội ngũ cốt cán lãnh đạo ở cơ sở làm mặt chủ yếu khi xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở. Ngoài việc hướng dẫn các cán bộ cơ sở học tập nhiều lần các Nghị quyết của các Hội nghị Trung ương lần thứ 11 và 12, biện pháp chủ yếu, thường xuyên, phổ biến là các hình thức học tập kinh nghiệm của các điển hình tiên tiến. Về mặt tổ chức, bước đầu đã cố gắng đưa cán bộ trẻ, cán bộ nữ lên và kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ, cán bộ cũ với cán bộ mới; nêu gương cho các đảng bộ học tập nhiệt tình và quyết tâm xây dựng và ủng hộ đội ngũ cán bộ mới và trẻ của đảng bộ xã C, với phương châm: “Toàn chi bộ làm chủ nhiệm; toàn tổ đảng làm đội trưởng” (ý nói toàn chi bộ, tổ đảng ủng hộ, giúp đỡ chủ nhiệm và đội trưởng).

Trong công tác đảng viên, ngoài cố gắng về mặt phát triển đảng (bốn năm kết nạp được 13.039 đảng viên mới, bằng quá nửa tổng số đảng viên hiện có với chất lượng bảo đảm), đảng bộ Quảng-bình đã chú ý vấn đề xây dựng con người đảng viên thành những người sống và chiến đấu có lý tưởng, có phẩm chất cao quý. Sở dĩ vấn đề được đặt ra là do thực tiễn của cuộc chiến đấu ác liệt một mặt làm nảy nở những tấm gương chói lọi về con người đảng viên kiểu mẫu, mặt khác, đòi hỏi phải có một tập thể những con người đảng viên xứng đáng, kiên cường, dũng cảm, có khả năng quy tụ quần chúng chung quanh mình. Như thế, tổ chức đảng mới gắn bó thật chặt chẽ với quần chúng phát huy ngày càng cao tác dụng lãnh đạo quần chúng. Những đảng bộ kiên cường, dũng cảm, có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và sản xuất, trong đẹp về lối sống là những đảng bộ xây dựng được một tập thể những con người đảng viên như trên.

Việc rèn luyện, xây dựng con người đảng viên ở Quảng-bình gắn bó mật thiết với việc xây dựng con người tiên tiến trong quần chúng, và nói rộng ra là đảng viên rèn luyện trong phong trào quần chúng. Cách làm ở đây không phải chỉ là “trong Đảng đóng cửa bảo nhau”, mà còn dựa vào quần chúng, yêu cầu quần chúng giám sát và xây dựng đảng viên; đảng viên nêu gương cho quần chúng, học tập quần chúng và quần chúng học tập đảng viên.

Khi quần chúng thanh niên nêu ra khẩu hiệu “sống và chiến đấu như những người cộng sản”, chi bộ đảng đặt vấn đề: đảng viên cộng sản chúng ta phải sống và chiến đấu như thế nào để cho quần chúng học tập? Những hành động dũng cảm, anh hùng của những người tiên tiến trong quần chúng (xuất hiện rất nhiều) không phải chỉ được nêu gương cho quần chúng học tập, mà cả đảng viên cũng phải noi theo. Ngược lại, đối với quần chúng, họ đã học tập những tấm gương hi sinh dũng cảm của đảng viên. Rất nhiều câu chuyện cảm động: đảng viên và quần chúng giành nhau nhận việc nguy hiểm có thể hy sinh tính mạng như các cụ già Nhân-trạch, Cảnh-dương tranh với đảng viên, đoàn viên thanh niên dẫn đầu đoàn thuyền đi vào vùng có thủy lôi... đã được nêu gương chung để đảng viên và quần chúng cùng học tập. Việc đảng viên tham gia rèn luyện, phấn đấu, chịu sự giám sát, đánh giá, xây dựng của quần chúng trong phong trào thi đua “hai giỏi” đã có tác dụng rất tốt. Qua phong trào thi đua “hai giỏi”, quần chúng còn tham gia xây dựng, bồi dưỡng gia đình đảng viên, yêu cầu gia đình đảng viên phải gương mẫu về mọi mặt, tạo điều kiện cho đảng viên nêu cao hơn nữa vai trò tiên phong lãnh đạo của mình. Đó là cách rèn luyện đảng viên khá triệt để.

Gặp gỡ những đảng viên tiên tiến ở đây, chúng ta thấy về mặt tư tưởng, họ được xây dựng, rèn luyện không chỉ dừng lại ở yêu cầu kiên quyết chấp hành đường lối, nhiệm vụ và nghị quyết của đảng, mà còn được

nâng lên về mặt lý tưởng, tình cảm và lối sống. Do đó, họ giải quyết không khó khăn lắm những vấn đề rất khó khăn đối với một người bình thường, như sống và chết, cá nhân và tập thể... Lòng tin đối với Đảng và lãnh tụ của Đảng, sự tha thiết đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam... đã trở thành tình cảm sâu sắc của họ. Trong chiến đấu và sản xuất, yêu cầu đối với họ không chỉ phải hành động dũng cảm, kiên cường, mà còn phải hành động với động cơ, với tình cảm đúng đắn.

Điều được coi như phương châm xây dựng con người đảng viên, cũng như xây dựng con người tiên tiến trong quần chúng ở Quảng-bình là lấy giáo dục, nâng cao tư tưởng làm chính, chú trọng nêu gương tốt để phát huy mặt tốt, đồng thời phê bình những sai lầm, thiếu sót để sửa chữa. Việc xử trí về kỷ luật được chú ý, nhưng không phải áp dụng nhiều (tỷ lệ đảng viên bị thi hành kỷ luật bình quân mỗi năm chiếm khoảng 1% so với tổng số đảng viên).

Trên đây là mấy nét chủ yếu trong kinh nghiệm xây dựng tổ chức cơ sở đảng của Quảng-bình. Hiện nay, ở Quảng-bình không còn đảng bộ xã yếu kém; chi bộ yếu chiếm gần 1%. 67,5% số đảng viên, 57,1% số tổ đảng, 56% số chi bộ và 49,7% số đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn “bốn tốt”. Chỉ còn 1,16% số đảng viên, 1,2% số tổ đảng thuộc loại kém.

Sự trưởng thành của các tổ chức cơ sở đảng như trên không tách khỏi sự trưởng thành của các huyện ủy và các ngành của tỉnh, huyện. Trong khi tập trung sức xây dựng các tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ Quảng-bình cũng đồng thời chú ý kiện toàn các huyện ủy và các ngành của tỉnh, huyện.

Để kiện toàn các huyện ủy, ngoài việc tăng cường cho huyện một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đảng bộ Quảng-bình chú ý nâng cao trình độ lãnh đạo, chỉ đạo của các huyện ủy, nhất là sự chỉ đạo của huyện ủy đối với cơ sở, nhấn mạnh việc huyện ủy đi sâu học tập cơ sở để chỉ đạo cơ sở. Hiện nay, trình độ tổ chức, lãnh đạo của các huyện ủy đã được nâng lên một

bước, khắc phục tình trạng chênh lệch quá đáng giữa các huyện ủy; không còn huyện ủy và đảng bộ huyện kém. Kinh nghiệm của Quảng-bình trong việc giải quyết huyện kém là gắn việc rèn luyện, phấn đấu của huyện ủy với việc củng cố các chi bộ, đảng bộ xã, đưa huyện ủy thật sự đi sâu xuống cơ sở, đi vào quần chúng để củng cố cơ sở, phát động phong trào quần chúng, từ đó nâng cao tư tưởng kiểm tra công tác và kiện toàn huyện ủy về mọi mặt. Trên cơ sở mở rộng dân chủ trong Đảng, dân chủ giữa cấp trên với cấp dưới và dân chủ với quần chúng, thực hiện tự phê bình của cấp trên trước, trong Đảng trước, để lấy lại và củng cố lòng tin của quần chúng đối với Đảng, của đảng viên đối với cán bộ lãnh đạo, của xã đối với huyện. Từ sự nhất trí tạo nên được sự phấn khởi bước đầu đó mà phát động đảng viên và quần chúng, đưa họ vào hành động.

Trong việc kiện toàn các ngành, tỉnh ủy Quảng-bình coi trọng chỉ đạo việc hướng hoạt động của các ngành về phục vụ cơ sở, cải tiến phương thức và tổ chức cho phù hợp với thời chiến, gọn nhẹ, kịp thời, phục vụ tại chỗ. Đồng thời, nhấn mạnh khâu chủ yếu là củng cố các đơn vị cơ sở của ngành, chỉ ra điều then chốt là nắm công tác xây dựng Đảng đi đôi với tăng cường công tác tổ chức, quản lý.

Do kết hợp xây dựng tương đối tốt cả ba khâu nói trên (cơ sở, huyện, ngành), đảng bộ Quảng-bình đã trưởng thành khá vững. Đó cũng là cơ sở để nâng cao hiệu lực tổ chức và lãnh đạo của đảng bộ.

Trong công tác tổ chức và lãnh đạo của mình, các cấp ủy Đảng ở Quảng-bình đã nắm chắc công tác xây dựng Đảng, coi công tác này là cơ sở và then chốt bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ chiến đấu, sản xuất và tổ chức đời sống. Khẩu hiệu đề ra là: “Toàn cấp ủy làm công tác xây dựng Đảng”. Thực hiện khẩu hiệu này, mỗi cấp ủy viên tự bồi dưỡng và nâng cao dần lên về nhiệt tình và năng lực làm công tác xây dựng Đảng.

Các cấp ủy Đảng ở Quảng-bình chỉ đạo công tác xây dựng Đảng với tinh thần say sưa và chủ động. Xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, dựa vào nghị quyết, chỉ thị của trung ương, dựa vào đường lối phương châm xây dựng Đảng, các đồng chí đi sâu nghiên cứu, chủ động, sáng tạo tìm ra những vấn đề mấu chốt phải tập trung giải quyết trong từng thời gian nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị và đưa đảng bộ trưởng thành vững mạnh lên từng bước. Về mặt bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ chức lãnh đạo và xây dựng nề nếp phương pháp công tác tốt, các cấp ủy đảng ở Quảng-bình đã có kinh nghiệm quý là rất coi trọng việc tổng kết và học tập thực tiễn, cấp trên học tập cấp dưới và học tập quần chúng. Thường là cứ đứng trước một thử thách mới, các đồng chí đi vào những cơ sở tốt có kinh nghiệm giữ vững và phát triển cuộc chiến đấu để tổng kết, rút kinh nghiệm. Hoặc những nơi bị địch đánh ác liệt thì tỉnh, huyện đi vào nghiên cứu, rút kinh nghiệm, ngay. Tỉnh, huyện đi xuống học tập xã, ở những xã chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi. Cách lãnh đạo và chỉ đạo như vậy là rất tốt. Bằng cách này, thông qua nghiên cứu, tổng kết từ thực tiễn, cấp trên tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ, trang bị cho mình những hiểu biết và kinh nghiệm cần thiết để chỉ đạo cho phong trào chung và từ đó có cơ sở để bồi dưỡng cho các cấp dưới. Trong chiến tranh, cách làm này càng là một yêu cầu không thể thiếu được. Vì đối với chúng ta, chỉ đạo một cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa chiến đấu, vừa sản xuất là việc rất mới. Kẻ thù của chúng ta lại là một tên đế quốc đầu sỏ có tiềm lực mạnh, có nhiều thủ đoạn xảo quyệt và rất nham hiểm.

Do thực hành phương pháp công tác trên, sự lãnh đạo và chỉ đạo của đảng bộ Quảng-bình nói chung khá nhạy bén, kịp thời và ít bị động.

Một phương pháp khác đã được vận dụng khá rộng rãi ở Quảng-bình là phát hiện kịp thời và nêu cao gương những điển hình tốt, đồng thời tích cực giải quyết những điểm lỗi, yếu, kém. Những lúc khó khăn nhất và

những nơi chiến đấu ác liệt nhất lại là những lúc, những nơi được chú ý nhiều nhất tìm ra và nêu cao gương những điển hình tốt. Nhận thức và làm như vậy là vì các đồng chí ở Quảng-bình xuất phát từ cách đặt vấn đề sau đây: càng khó khăn ác liệt, càng nảy nở nhiều gương tốt và trước tình hình khó khăn, ác liệt, phải nêu cao gương tốt để động viên mọi người ra sức phát huy tinh thần tích cực cách mạng của mình, kiên quyết vươn lên.

Trong việc giải quyết các điểm lỗi để đưa phong trào phát triển đồng đều, thành công của Quảng-bình là gây được phong trào tiến công vào nơi chậm tiến (xã, chi bộ, hợp tác xã, tổ đảng, đội sản xuất và đảng viên chậm tiến). Kinh nghiệm chủ yếu rút ra ở đây là: đột phá trước nhất vào nơi, vào người chậm tiến nhất; người phụ trách cao nhất nêu gương trước nhất, vừa là để có nhiều kinh nghiệm thực tế, vừa là để tăng sức thuyết phục mạnh; ai có trách nhiệm thì tự mình làm lấy (sau khi đã được bồi dưỡng), kiên quyết không làm thay (huyện đối với xã, đảng ủy xã đối với chi bộ, chi ủy đối với đảng viên). Kiên trì phát động tư tưởng đến cùng, một hai lần không chuyển thì mười lần, hoặc hơn nữa.

Gần đây, đảng bộ Quảng-bình đang quan tâm đến việc kiện toàn sinh hoạt dân chủ ở trong Đảng, gắn liền với việc thực hiện dân chủ với quần chúng, nhằm xây dựng nền nếp sinh hoạt và phương thức lãnh đạo đúng đắn ở trong Đảng theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường đoàn kết thống nhất nội bộ Đảng, đồng thời tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng. Hai mặt sau đây được nhấn mạnh thực hiện: dân chủ giữa cấp trên đối với cấp dưới và phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể. Đây mạnh tự phê bình và phê bình, mà trước hết là tự phê bình, theo phương châm “Phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn”. Cấp trên và người lãnh đạo chủ yếu nêu gương trước, theo khẩu hiệu “đầu đi, đuôi lọt” và “thấy sai quyết sửa, miệng nói tay làm”.

Trên đây, chúng tôi giới thiệu những vấn đề chủ yếu trong kinh nghiệm xây dựng Đảng của Quảng-bình qua bốn năm chiến đấu ác liệt chống chiến tranh phá hoại. Kinh nghiệm xây dựng Đảng của Quảng-bình khá phong phú, đương nhiên chưa phải tất cả đều đã nhuần nhuyễn. Quảng-bình cũng có những thiếu sót và nhược điểm. Đáng chú ý nhất là những công tác xây dựng Đảng nhằm phục vụ yêu cầu đẩy mạnh cuộc cách mạng kỹ thuật, nhất là kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, chưa được coi trọng đầy đủ và làm chưa tốt.

Hiện nay, tình hình đã chuyển biến mới. Giặc Mỹ phải chịu ngừng không điều kiện việc ném bom trên toàn miền Bắc nước ta. Nhiệm vụ cụ thể đặt ra trước đảng bộ Quảng-bình không phải hoàn toàn như trước nữa, đương nhiên vẫn phải hết sức cảnh giác, sẵn sàng đánh trả giặc Mỹ, nếu chúng “leo thang” trở lại đánh phá miền Bắc. Trên cơ sở làm tốt việc nghiên cứu, điều tra cơ bản và việc phân tích một cách sáng rõ những đặc điểm, yêu cầu và điều kiện của tình hình, nhiệm vụ mới hiện nay, tin rằng đảng bộ Quảng-bình sẽ phát huy mạnh mẽ những thành tựu và kinh nghiệm thu được về mặt xây dựng Đảng hướng vào việc hoàn thành tốt đẹp các nhiệm vụ mới, đưa đảng bộ trưởng thành lên một bước mới, cao hơn./.